

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Lê Văn An

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thúy Hòa
Ông Trần Văn Đạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: ông Đỗ Xuân Lượng - Kiểm sát viên.

Tại quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 1283/2023/QĐST-HC ngày 31 tháng 7 năm 2023;

Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 116, điểm g khoản 1 Điều 143, và Điều 144 của Luật tổ tụng hành chính năm 2015 quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính về việc “*Khiếu kiện quyết định hành chính*” giữa:

- *Người khởi kiện:* ông Phạm Văn Đ và bà Phạm Thị T; cùng địa chỉ: B L, phường A, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện:

1. Ông Lê Văn T1; địa chỉ: 8 đường A, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh;

2. Ông Diệp Minh H; địa chỉ: 4 đường số H, khu phố C, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh;

- *Người bị kiện:*

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố H; địa chỉ: H L, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ủy ban nhân dân thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Cùng địa chỉ: A T, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ủy ban nhân dân phường A, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ: số A L, phường A, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại đơn kháng cáo ngày 18 tháng 09 năm 2023 của đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện ông Lê Văn T1 yêu cầu hủy quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 1283/2023/QĐST-HC ngày 31 tháng 07 năm 2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh để giải quyết vụ án theo đúng quy định của pháp luật.

XÉT THẤY:

[1] Ngày 24/12/2021, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhận được đơn khởi kiện của ông Phạm Văn Đ và bà Phạm Thị T. Theo đó, ông Đ và bà T yêu cầu Tòa án tuyên xử:

- Hủy Quyết định số 1983/QĐ-UBND ngày 08/5/2017 của Ủy ban nhân dân Quận B về việc “bồi thường hỗ trợ tái định cư đối với ông Phạm Văn Đ và bà Phạm Thị T có căn nhà (thửa đất) số B L, khu phố A, phường A, Quận B (thuộc một phần thửa 65, 66, tờ Bản đồ 67 theo Tài liệu Bản đồ địa chính năm 2003”.

- Hủy Quyết định số 808/QĐ-UBND-TTTr ngày 11/4/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận B về việc “giải quyết khiếu nại của ông Phạm Văn Đ”.

- Hủy Quyết định số 2819/QĐ-UBND-TTTr ngày 09/7/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố H về việc “giải quyết khiếu nại của ông Phạm Văn Đ, Quận B (lần 2)”...

- Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Văn Đ và bà Phạm Thị T được bồi thường phần đất có diện tích 48,9m² thuộc một phần thửa số 65, 66 tờ bản đồ số 67 (theo tài liệu bản đồ địa chính năm 2003) tọa lạc tại địa chỉ số B đường L, phường A, thành phố T (Quận B cũ), Thành phố Hồ Chí Minh theo đơn giá đất ở và công trình vật kiến trúc trên đất theo đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của đại diện hợp pháp của người khởi kiện thấy rằng:

Ông Phạm Văn Đ cho rằng đến khoảng tháng 10 năm 2021, khi đại dịch Covid 19 dần được kiểm soát ổn định, ít nguy cơ mắc bệnh đe dọa tính mạng của người dân thì ông Đ mới liên hệ đến Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh để tìm hiểu, hỏi về quyết định giải quyết khiếu nại lần 2 thì ông Đ được biết và nhận Quyết định số 2819/QĐ-UBND ngày 09/7/2018 về giải quyết khiếu nại lần 2 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố H. Ngay sau khi được biết thì ông Đ đã làm đơn khởi kiện vụ án và được Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý giải quyết vào ngày 13/6/2022 theo thông báo thụ lý vụ án số 132/2022/TLST-HC. Nên việc Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đình chỉ xét xử giải quyết vụ án là ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông Phạm Văn Đ và bà Phạm Thị T được pháp luật bảo vệ.

[3] Tuy nhiên, qua tài liệu thu thập trong hồ sơ thì ngày 20/6/2017 ông Phạm Văn Đ nhận Quyết định số 1983/QĐ-UBND ngày 08/5/2017, theo Biên bản công bố Quyết định thì ông Đ có trách nhiệm thông báo lại cho bà Phạm Thị T. Ngày 20/8/2018 ông Phạm Văn Đ nhận Quyết định số 2819/QĐ-UBND-TTr ngày 09/7/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố H về việc “giải quyết khiếu nại của ông Phạm Văn Đ (lần 2), biên bản ghi nhận ý kiến của ông Đ không khiếu nại và chuẩn bị bàn giao mặt bằng.

Ngày 27/7/2018, ông Phạm Văn Đ và bà Phạm Thị T đã ký nhận toàn bộ số tiền bồi thường hỗ trợ theo Quyết định số 1983/QĐ-UBND và Quyết định số 3364/QĐ/UBND.

Ngày 21/12/2018, ông Phạm Văn Đ và bà Phạm Thị T đã ký nhận tiền thưởng theo Quyết định số 6631/QĐ-UBND.

Như vậy, có đủ căn cứ để xác định ông Phạm Văn Đ và bà Phạm Thị T đã nhận Quyết định số 2819/QĐ-UBND vào ngày 20/8/2018. Căn cứ quy định tại Điều 116 Luật tổ tụng hành chính thì thời hiệu khởi kiện đối với Quyết định hành chính, hành vi hành chính, quyết định kỷ luật buộc thôi việc là 01 năm kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định hành chính, hành vi hành chính đó. Do đó, đến ngày 24/12/2021, ông Đ mới nộp đơn khởi kiện là đã hết thời hiệu theo quy định; Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án là có cơ sở, đúng pháp luật.

[4] Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án đề nghị không chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp của người khởi kiện, giữ nguyên Quyết định đình chỉ của Tòa án cấp sơ thẩm là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Do kháng cáo không được chấp nhận nên ông Phạm Văn Đ, bà Nguyễn Thị T2 phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

Căn cứ vào điểm a, khoản 5 Điều 243 của Luật tổ tụng hành chính năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của ông Lê Văn T1 - đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện ông Phạm Văn Đ và bà Phạm Thị T; giữ nguyên quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 1283/2023/QĐST-HC ngày 31 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Về án phí hành chính phúc thẩm: ông Phạm Văn Đ, bà Phạm Thị T phải chịu 300.000 đồng; được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2023/0001151 ngày 12/12/2023 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thị Thúy Hòa

Trần Văn Đạt

Lê Văn An